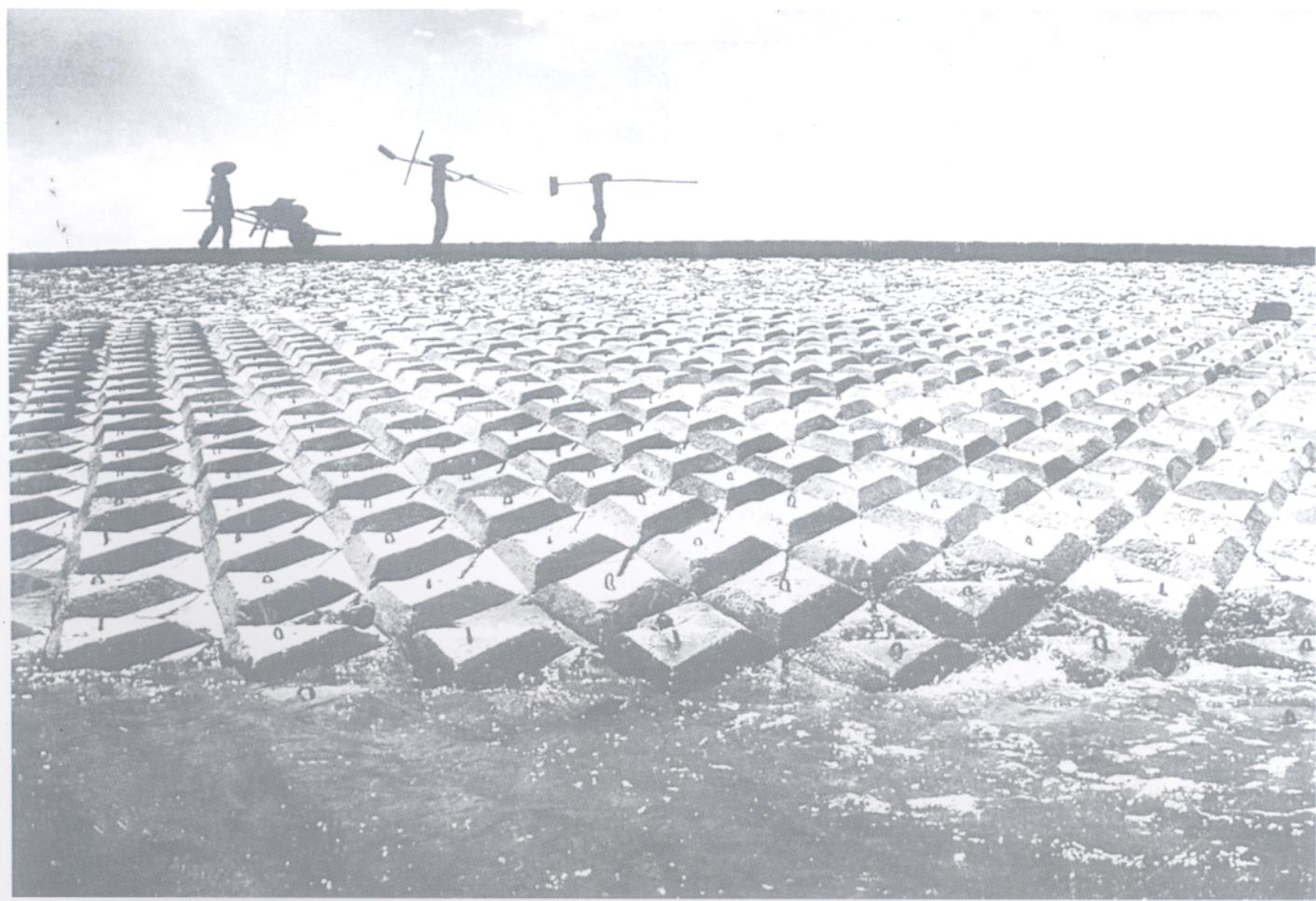




# CÔNG NGHỆ CHỐNG XÓI LỞ BỜ - BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



## CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG NGHỆ KÈ BỜ MINH TÁC

Trụ sở: 649/56/12 Điện Biên Phủ - P.25 - Q. Bình Thạnh - TP. HCM  
Tel/Fax: (08) 5120237 - Email: minhtac\_hcm@yahoo.com

VP liên lạc tại Hà Nội: 83 Thuy Khuê - Q. Tây Hồ - TP. Hà Nội  
Tel: (04) 8231543 - 8765353 - 0904047677 - Email: minhtac\_hn@yahoo.com



## Thư ngỏ

“Ai sáng chế ra bóng đèn điện, máy bay, ôtô, vv...? Không quan trọng. Điều Quan trọng hơn cả là việc nhân loại được hưởng sự tiện dụng của những sáng chế đó”

Là một người luôn luôn có ham muốn sáng tạo, tôi rất hiểu và tâm đắc điều này. Và cũng như nhiều người khác tôi hiểu rằng: “Sáng tạo đã khó, song để thành quả của sáng tạo được áp dụng vào cuộc sống còn khó gấp trăm, gấp ngàn lần”.

Với việc giới thiệu thành quả sáng tạo “Những công trình làm giàu đẹp đất nước” tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến các cơ quan, tổ chức, các nhà khoa học, cán bộ kỹ thuật, những người đã và đang ủng hộ, giúp đỡ những công trình trên trong suốt một thập kỷ qua. Đồng thời, tôi cũng muốn bày tỏ sự trân trọng đến những quan điểm chưa ủng hộ thậm chí không thua nhận công trình sáng tạo của tôi vì chính những quan điểm đó đã khiến tôi nhẫn nại, quyết tâm hơn để có những thành quả được thực tế chấp nhận.

Tôi cảm thấy hạnh phúc và tự hào khi thấy qua hàng trăm ki-lô-mét suốt từ Nam ra Bắc những công trình áp dụng sáng chế của tôi đã góp phần đắc lực bảo vệ bờ, đê, kè sông, biển và được trân trọng gọi dưới những tên “Những công trình làm giàu đẹp đất nước”, “Cục Tác”, “Công trình của Sơn Tinh”, ...

“Vì môi trường, giảm nhẹ thiên tai và vì cuộc sống yên bình của cộng đồng chúng ta hãy lựa chọn cho mình những giải pháp hữu ích”

Trân trọng cảm ơn

Kính thư  
Giám đốc công ty



TS. Phan Đức Tác

- TƯ VẤN
- THIẾT KẾ
- THẨM ĐỊNH
- CHUYỂN GIAO
- HỢP TÁC TRIỂN KHAI
- SẢN XUẤT SẢN PHẨM
- CỦA SÁNG CHẾ ĐƯỢC
- NHÀ NƯỚC BẢO HỘ



**Tác giả - Chủ bằng sáng chế  
Giám đốc công ty  
TS. PHAN ĐỨC TÁC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào điều 22 Pháp lệnh bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, nêu  
bên dưới lệnh của Chủ tịch Hội đồng Nhà nước số 13/LCT-HĐNDN8 ngày  
11.2.1998, Cục Sáng chế thuộc Ủy ban Khoa học, Nhà nước:

Cấp

## BẰNG ĐỘC QUYỀN

### GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

số: 31-0099

Tên giải pháp: **Ánh nắng tổng hợp phản ứng** ch  
công trình thủy lợi

Tác giả: Phan Đức Tá  
21 Lô Số 1 - Hố Nai

Chủ bằng: Phan Đức Tá

Số đơn: 31-220/933 Ngày nộp đơn: 18.02.93  
Ngày ưu tiên: 23.07.92

Bằng độc quyền giải pháp hữu ích này đã được ghi rõ  
Đóng bộ giải pháp hữu ích quốc gia và có hiệu lực trên  
thị trường Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam trong 1  
năm kể từ ngày 23.07.92

K2/ CỤC TRƯỞNG

CỤC SÁNG CHẾ

Thực hiện theo Nghị định số 21/1992  
Ngày 26.2.92

<b>BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ</b>	
<p>Tên Sáng chế: <b>MÁI XÃ TỔNG HỢP DÙNG CHO CÁC CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI</b></p>	
<p>Chủ Bằng: <b>Phan Đức Tá</b> Thôn Tô Khê, xã Phú Thị, Gia Lai, tỉnh Gia Lai</p>	
<p>Tác giả: <b>Phan Đức Tá</b></p>	
<p>Số đơn: 31-045/93 Ngày nộp đơn hợp lệ: 17.08.93 Ngày ưu tiên:</p>	
<p>Được cấp theo Quyết định số: 1119/QĐ-KT Thời hạn hiệu lực của Bằng: 15 năm tính từ ngày ưu tiên Bản mô tả kèm theo gồm: 19 trang, yêu cầu bảo hộ gồm 11 điểm</p>	
<p>K2/ CỤC TRƯỞNG CỤC SÁNG CHẾ</p>	
<p>THAM BÉ TỔNG TƯ CHIẾN DAN LƯƠI DÙNG CHO CÁC CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI</p>	
<p>Chủ Bằng độc quyền: <b>PHAN ĐỨC TÁ (VN)</b> Thôn Tô Khê, xã Phú Thị, huyện Gia Lai, TP. Hà Nội Phan Đức Tá (VN), Phan Ngọc Minh (VN)</p>	
<p>Tác giả: <b>1/2003-06/2008</b> Số đơn: 19.03.2003 Ngày nộp đơn: 19.03.2003 Số điện thoại: 04-38099000</p>	
<p>Số trang mổ tả: 22 Cấp bao: Quyết định số: AT039/QĐ-KT, ngày: 06.07.2004 Có hiệu lực từ ngày cấp bao hết 20 năm tính từ ngày nộp đơn</p>	
<p>KT: CỤC TRƯỞNG CỤC SÁNG CHẾ</p>	
<p>PHÓ CỤC TRƯỞNG</p>	
<p>CỤC SÁNG CHẾ</p>	
<p>Phan Phú Anh</p>	



# NHỮNG CÔNG TRÌNH LÀM GIÀU ĐẸP ĐẤT NƯỚC

## I. Kè chắn sóng bảo vệ đê biển, bờ biển, hải đảo... (Sáng chế số 178 và Giải pháp hữu ích HI-0099):

Công nghệ thiết kế, chế tạo, thi công công trình "Mái bê tông lắp ghép dùng cho các công trình bảo vệ bờ" đã được hoàn thiện bằng Dự án sản xuất thử nghiệm và được Hội đồng Khoa học công nghệ cấp Nhà nước đánh giá xuất sắc và cho phép triển khai ứng dụng vào thực tế.

*Tính mới của kết cấu công trình:* Mái kè lát bằng cấu kiện bê tông với kết cấu hình nêm 2 chiều, 3 chiều tạo thành mảng mềm liên kết trọng lượng có khả năng tự điều chỉnh lún vồng bán kính lớn, lún đồng bộ với nền, khắc phục hư hỏng do lún cục bộ gây ra; chống chịu được sóng thiết kế. Giá thành xây dựng công trình giảm từ 30-40% so với phương án mái kè bằng khối lập phương.

Kết quả thí nghiệm trên máng sóng tại Viện nghiên cứu khoa học Thuỷ lợi Việt Nam

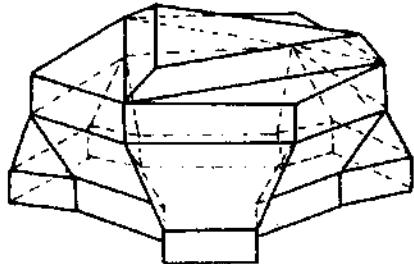
TT	Phương án kết cấu	Chiều dày	Trọng lượng	Chiều cao sóng TK	Cấp gió bão	Số con sóng chống chịu được	Chương trình nghiên cứu
		Cm	Kg	H <sub>s</sub> (m)	Cấp	Ns (con)	
1	Khối lập phương	83,2	1300	3,25	12	1500	KT-03 <sup>(1)</sup>
2	P.D.TAC-178	26,0	105	3,6	12	6200	DA cấp NN

\* Đề tài cấp nhà nước số 14 chương trình KT-03

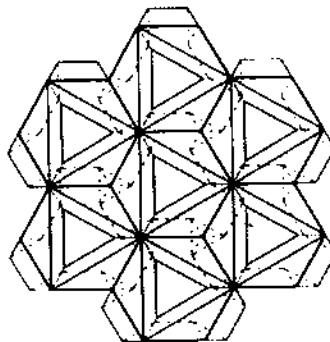
## II. Kè chống xói bảo vệ đê sông, bờ sông, hồ, đập tiêu năng và các công trình thuỷ lợi khác dưới tác động của dòng chảy, sóng thuyền.

Công trình áp dụng kết cấu mảng mềm liên kết trọng lượng của sáng chế số 178 và giải pháp hữu ích HI-0099 có ưu điểm:

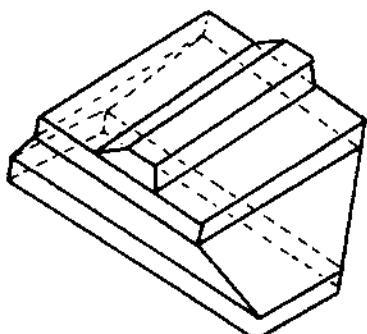
1. Khe lắp ghép nhỏ, gấp khúc, che kín nền.
2. Thoát nước ngầm trong mái đều và nhanh.
3. Lún đều với nền, không lún cục bộ.
4. Liên kết trọng lượng làm tăng khả năng chống sóng thuyền và cuốn trôi của dòng chảy, giảm chiều dày lớp bảo vệ, giảm giá thành công trình.
5. Cấu kiện đúc sẵn trên dây chuyền công nghệ chất lượng cao, thi công lắp ghép nhanh. Công trình đẹp tạo cảnh quan môi trường sinh thái, du lịch hấp dẫn.



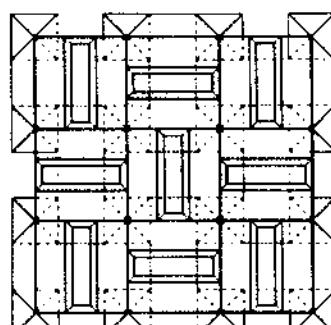
Cấu kiện P.D.TAC 178 (Báu vật của Sơn Tinh)



Mảng mềm liên kết trọng lượng P.D.TAC 178



Cấu kiện P.D.TAC HI 0099



Mảng mềm liên kết trọng lượng P.D.TAC HI 0099



### III. Kè bảo vệ bờ ngập nước: thảm P.D.TAC M4414 (Sáng chế số 4414)

(Thuộc Chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước “**Bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai**” mã số KC.08-DA01)

#### **Thảm có kết cấu đặc biệt gồm 3 lớp:**

- Lớp trên là tấm bản ghép khít với nhau che chắn tác động thuỷ lực xuống nền.
- Lớp thứ 2 là lớp lưới thép liên kết đan cài các viên thảm tạo thành thảm.
- Lớp thứ 3 là hệ chấn định vị tự chèn làm nhiệm vụ che kín khe lắp ghép, liên kết trọng lượng, chấn đan chống trượt.

Lớp thứ 2 và lớp thứ 3 có tác dụng thay cho lớp đệm đá 4x6 dày 10cm làm giảm lưu tốc dưới nền hạn chế hiện tượng xói mòn.

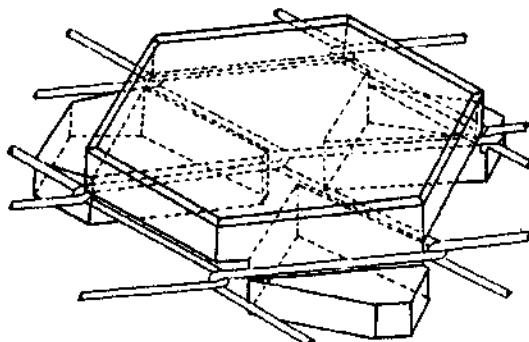
Với các giải pháp kết cấu công trình hiện đang áp dụng trong nước và trên thế giới đã biết như: Thảm đá rọ thép (Gabion), Thảm bêtông liên kết bulông, Thảm bêtông xâu dây cáp Betomat, Thảm Konipocmer xi măng cát... thì Thảm bêtông tự chèn đan lưới P.D.TAC-M4414 có những tính mới sau:

1. Chiều dài thảm tuỳ thuộc chiều dài mái bờ cần bảo vệ, có thể từ 10m đến 100m. Thảm được lắp ghép liên tục trên cạn hoặc trên phao bè, sau đó được nâng đặt xuống bờ sông tại vị trí thiết kế. Mái công trình không bị chắp nối nhiều đoạn.
2. Thảm gồm các viên bêtông P.D.TAC-M4414 lắp ghép sát nhau, liên kết lưới thép, liên kết tự chèn che kín khe hở lắp ghép, che chắn có hiệu quả tác động của dòng chảy, sóng ngầm gây xói lở bờ.
3. Với trọng lượng viên thảm 25kg, chiều dày thảm 12,5cm chống chịu được lưu tốc dòng chảy (7m/s)

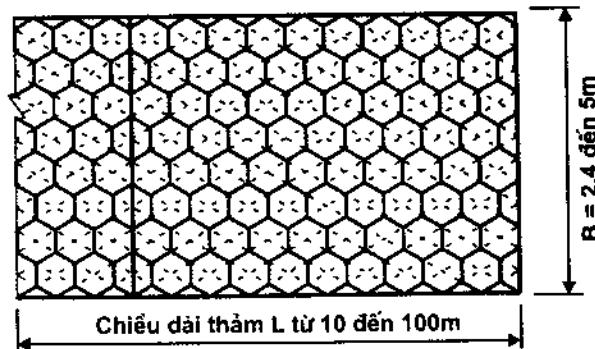
Vận tốc dòng chảy	Ứng suất nén cực đại	Ứng suất kéo cực đại	Ứng suất tối đa của bêtông khi chịu nén	Ứng suất tối đa của bêtông khi chịu kéo
V=7m/s	2.4E7 N/m <sup>2</sup>	9.7E6 N/m <sup>2</sup>	3E7 N/m <sup>2</sup>	1.3E6 N/m <sup>2</sup>

\* Dự án khoa học công nghệ cấp Nhà nước mã số KC.08-DA01

4. Lưới thép có đường kính lỗ, độ bền cao làm bè đệm chống lún, sự liên kết thảm nén và bám chặt vào nền, ổn định tổng thể với nền. Sau khi lưới thép bị rỉ đứt, các viên thảm tiếp tục làm việc bằng liên kết tự chèn 3 chiều (tương tự kết cấu của sáng chế 178) để duy trì sự ổn định lâu dài của công trình.
5. Mặt dưới thảm có hệ thống chấn đan chống trượt, mặt trên thảm phẳng, có thể tạo hoa văn đa dạng theo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, thông thuận dòng chảy, không giữ rác thải, tạo môi trường cảnh quan sạch, đẹp.
6. Thảm được thi công trên dây chuyền công nghệ mới, đảm bảo chất lượng; giá thành xấp xỉ thảm đá lưới thép bọc nhựa PVC.



Viên thảm P.D.TAC-M4414



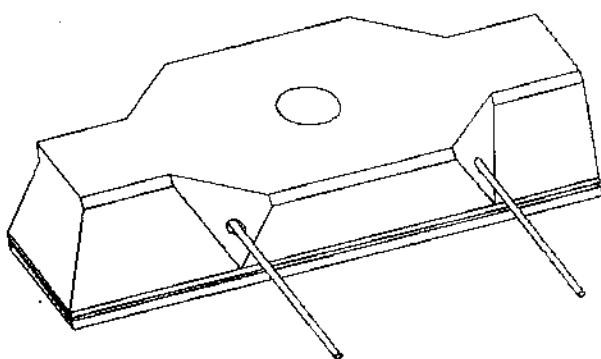
Thảm P.D.TAC-M4414

#### IV. Mái bê tông lắp ghép tự chèn có cốt dẫn hướng dùng cho các công trình bảo vệ bờ (gọi tắt là cấu kiện sáng chế P.Đ.TAC-CM):

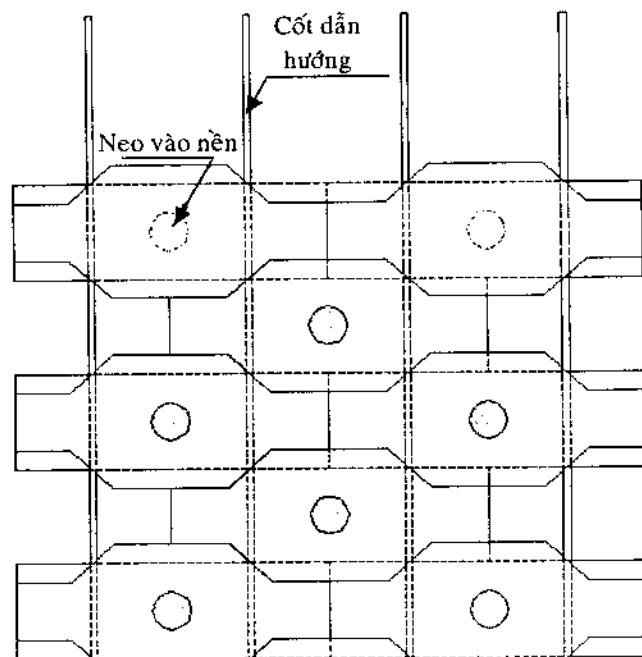
##### **1. Kết cấu mái bê tông:**

- Mái bê tông P.Đ.TAC-CM bao gồm các cấu kiện bê tông P.Đ.TAC-CM đúc sẵn, lắp ghép liên kết 3 chiều bằng tự chèn hình nêm và xâu cốt thép, giằng neo vào nền mái, tạo thành một mái nghiêng ngập sâu xuống chân mái, thoát nước tốt, chống mất đất do sóng và dòng chảy, chống xói lở bờ và hạ thấp chân bờ.

- Với cấu tạo hình nêm đặc biệt, các viên bê tông được đan cài liên kết 3 chiều dọc theo chiều dọc. Mỗi viên bê tông trực tiếp vừa nâng vừa giữ được 4 viên xung quanh, đồng thời mỗi viên cũng được 4 viên xung quanh chèn và giữ chặt. Nhờ sự liên kết vừa nâng, vừa giữ và thép xâu đã tạo thành một mặt phẳng tường nghiêng bền vững lún đều với nền mái.



Cấu kiện P.Đ.TAC-CM



Mái bê tông P.Đ.TAC-CM

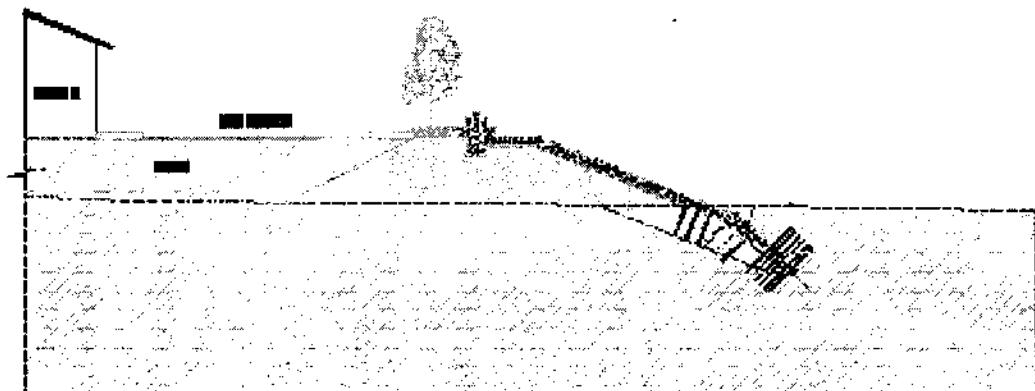
##### **3. Ứng dụng:**

- Cấu kiện P.Đ.TAC-CM được lắp ghép để làm chân khay cho các công trình bảo vệ đê biển, bờ sông.
- Kết cấu kè ngầm giảm sóng, đê ngầm gây bồi cho bờ biển, bờ sông bị xói lở do sóng và dòng chảy.
- Kết cấu xây dựng các công trình kiên cố kinh mương Thủy lợi, cải tạo kinh mương Đô thị với ưu điểm ổn định tốt trên nền đất mềm yếu, độ dốc mái lớn. Vì vậy giảm được diện tích giải phóng mặt bằng, khối lượng xây lắp và kinh phí đầu tư thấp.

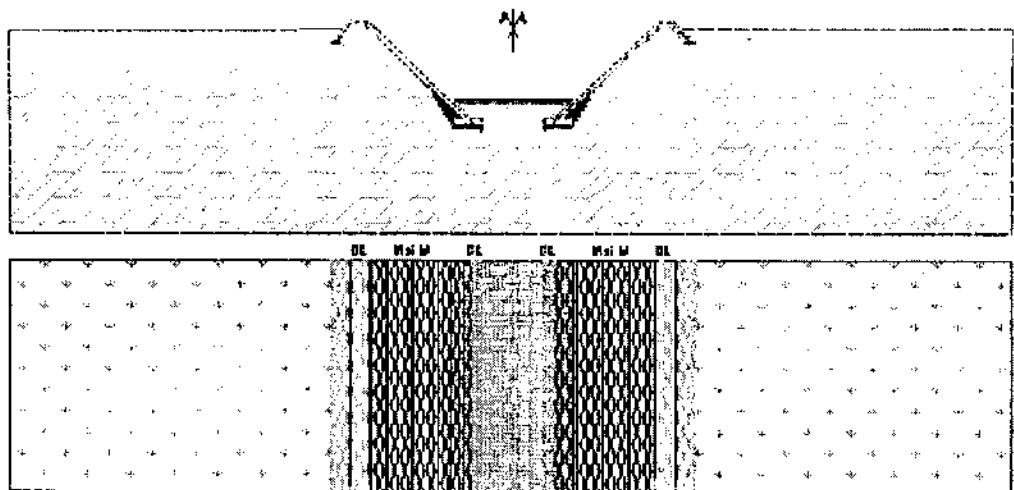


# CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG NGHỆ KÈ BỜ MINH TÁC

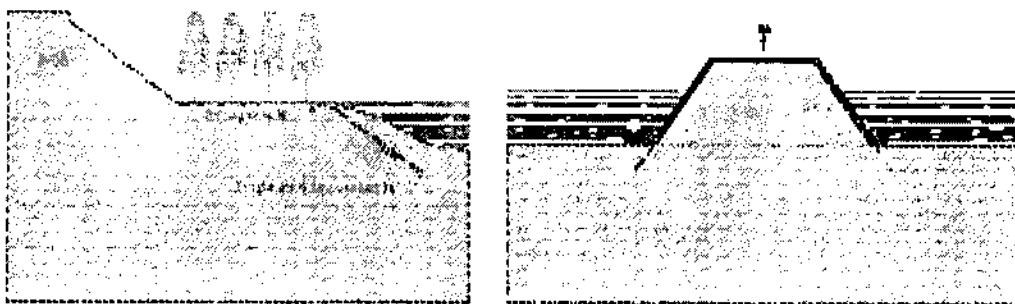
## 4. Các dạng công trình ứng dụng cấu kiện P.D.TAC-CM :



Chân khay bằng cấu kiện P.D.TAC-CM lắp ghép



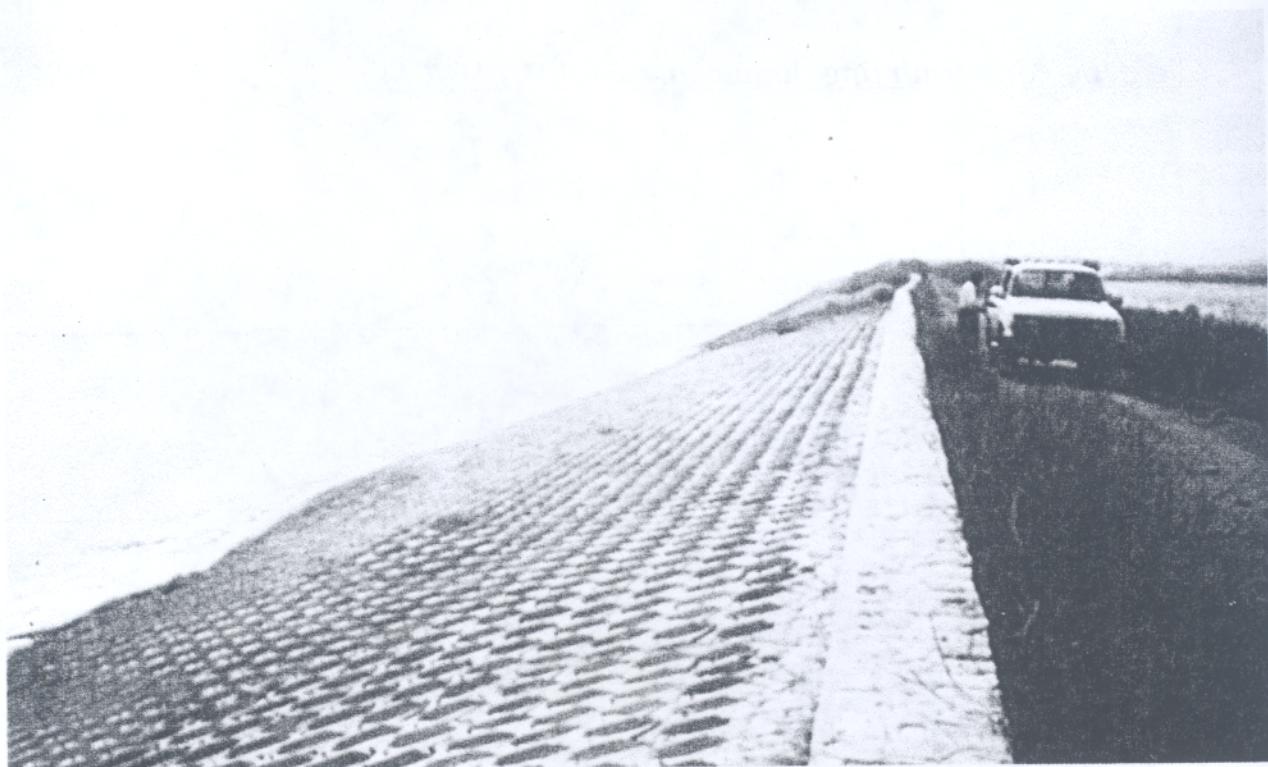
Kè ngầm bảo vệ chân bãi, đê ngầm gây bồi bằng cấu kiện P.D.TAC-CM lắp ghép



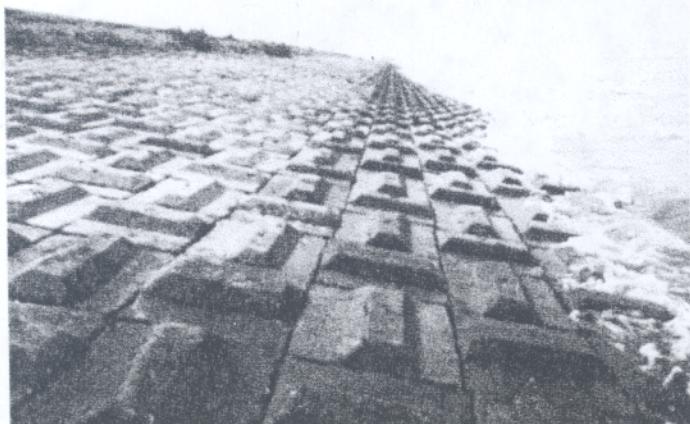
Bảo vệ mái kênh, mương bằng cấu kiện P.D.TAC-CM lắp ghép



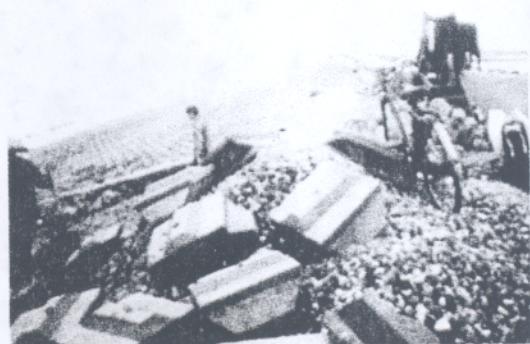
## NHỮNG CÔNG TRÌNH LÀM GIÀU ĐẸP ĐẤT NƯỚC



Kè chắn sóng đê biển  
TP. Hải Phòng  
Cấu kiện P.Đ.TAC-HI 0099



Kè chắn sóng đê biển  
TP. Hải Phòng  
Cấu kiện P.Đ.TAC-HI 0099



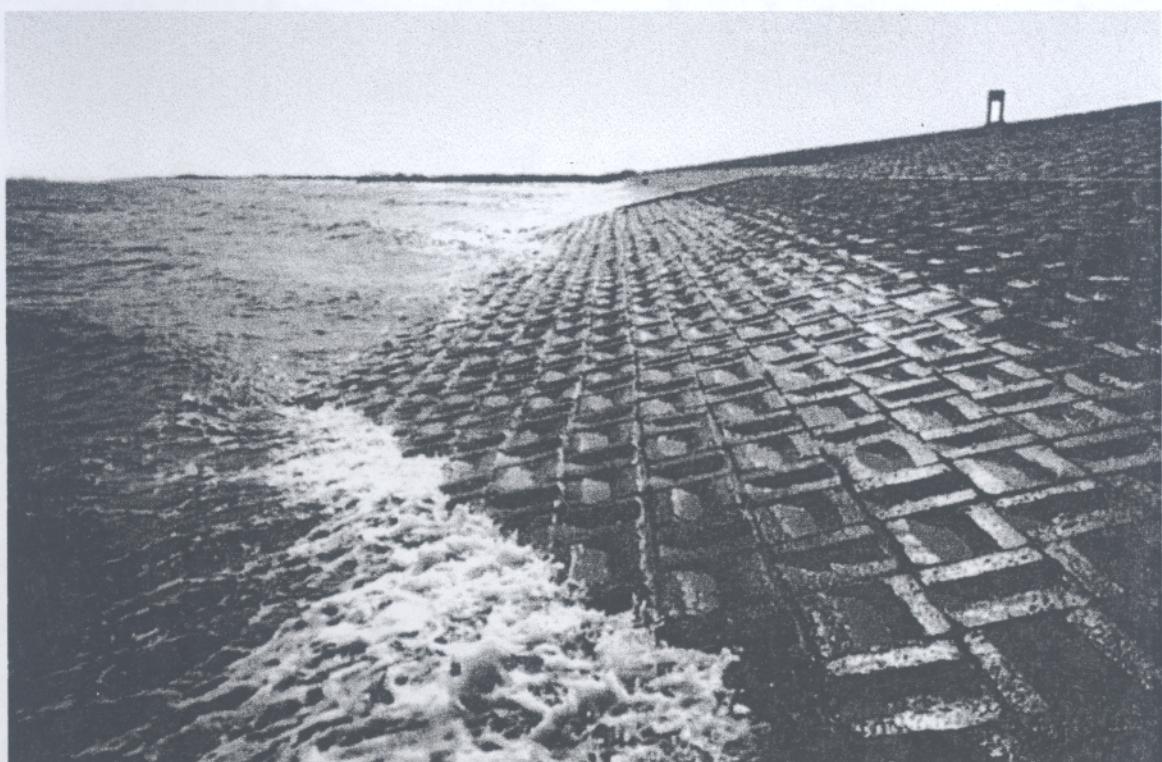
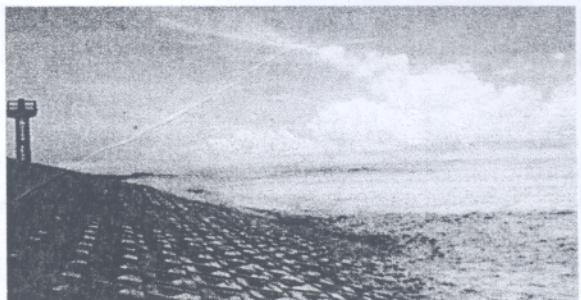
# NHỮNG CÔNG TRÌNH LÀM GIÀU ĐẸP ĐẤT NƯỚC

Kè đê biển Giao Thuỷ  
Tỉnh Nam Định

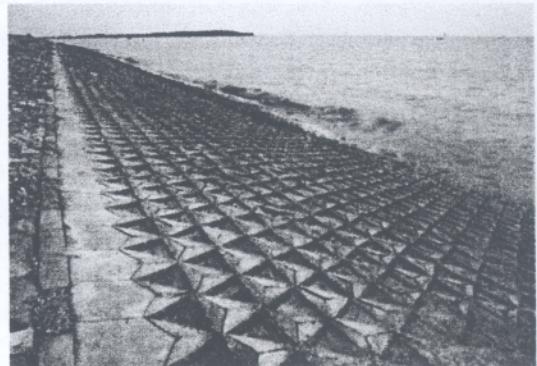
Cấu kiện P.D.TAC-HI 0099

Sau 10 năm công trình vẫn đứng vững

Cấu kiện P.D.TAC-HI 0009



Kè đê biển Hải Hậu Tỉnh Nam Định  
Cấu kiện P.D.TAC-178



Kè đê biển Nghĩa Hưng  
Tỉnh Nam Định

# NHỮNG CÔNG TRÌNH LÀM GIÀU ĐẸP ĐẤT NƯỚC



Kè Biển Nhật Lệ  
Đồng Hới  
Tỉnh Quảng Bình  
Cấu kiện P.D.TAC-178



Kè cửa sông Nhật Lệ  
Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình  
Cấu kiện P.D.TAC-HI 0099

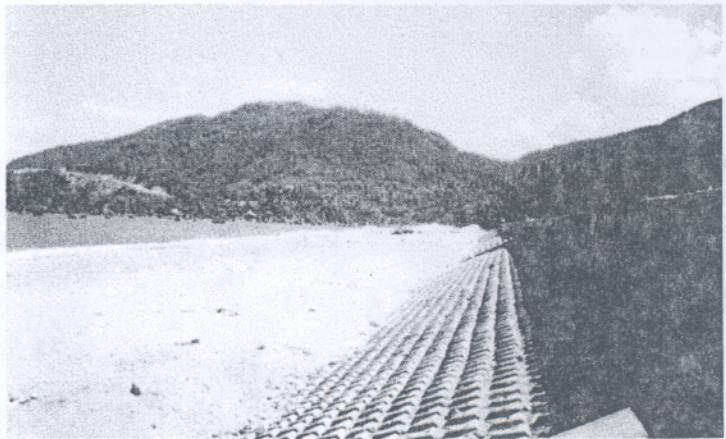


Kè Đê sông  
Tỉnh Quảng Bình  
Cấu Kiện P.D.TAC-HI 0099

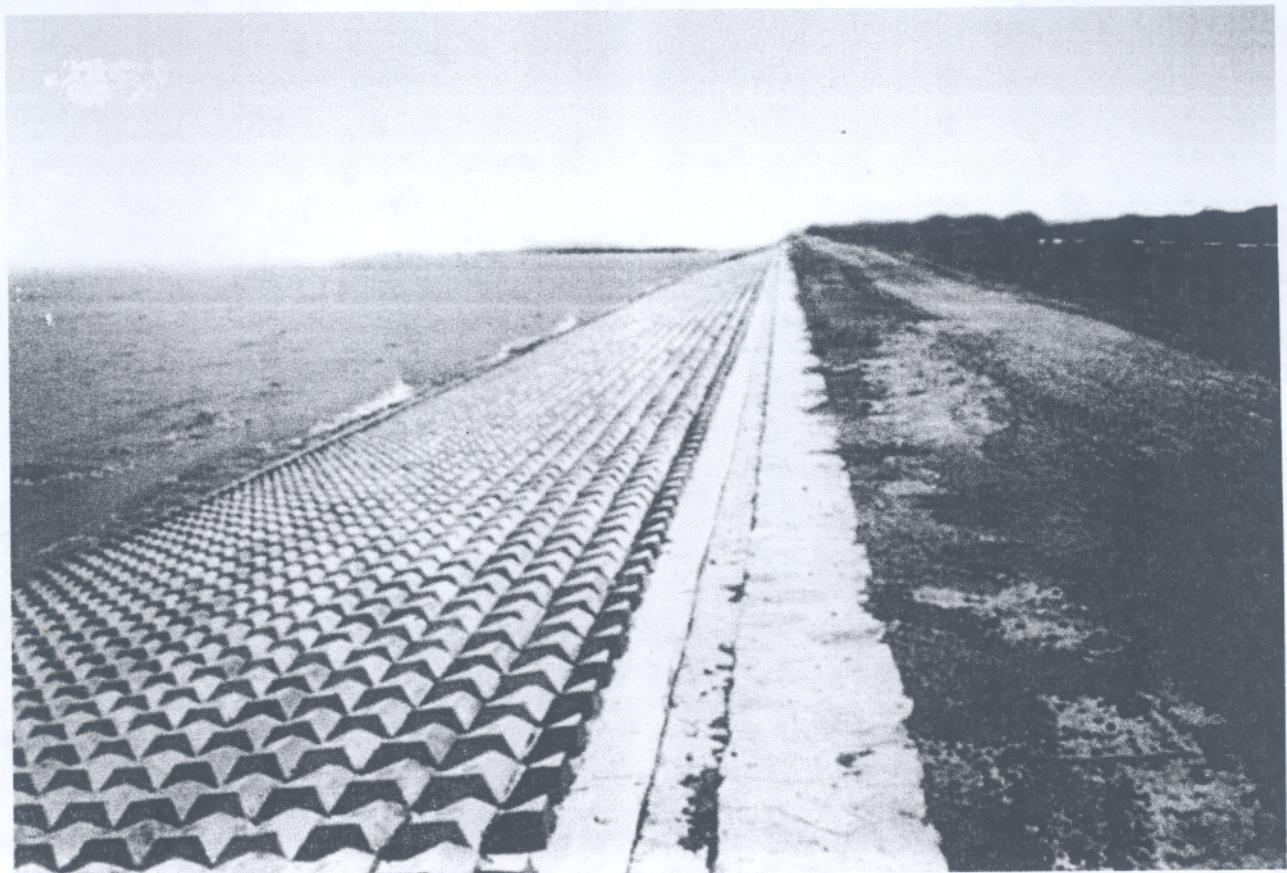
# NHỮNG CÔNG TRÌNH LÀM GIÀU ĐẸP ĐẤT NƯỚC



Kè biển Quy Nhơn  
Tỉnh Bình Định  
Cấu kiện P.Đ.TAC-178



# NHỮNG CÔNG TRÌNH LÀM GIÀU ĐẸP ĐẤT NƯỚC



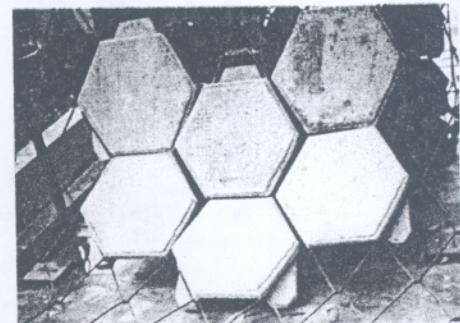
Kè đê biển Gò Công Đông  
Tỉnh Tiền Giang  
Cấu kiện P.D.TAC-178



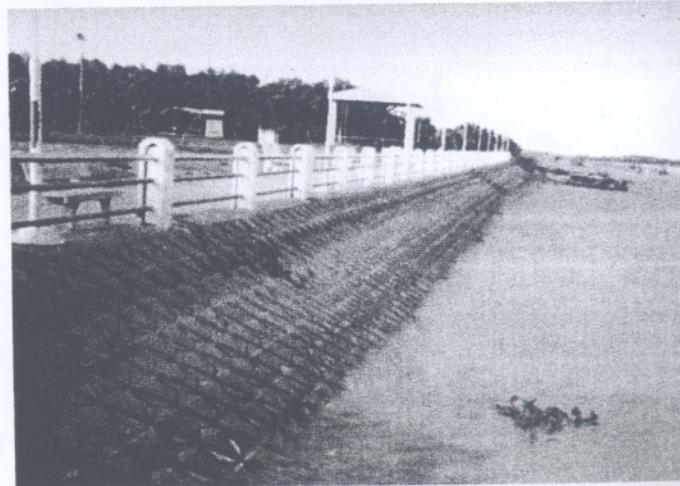
## NHỮNG CÔNG TRÌNH LÀM GIÀU ĐẸP ĐẤT NƯỚC

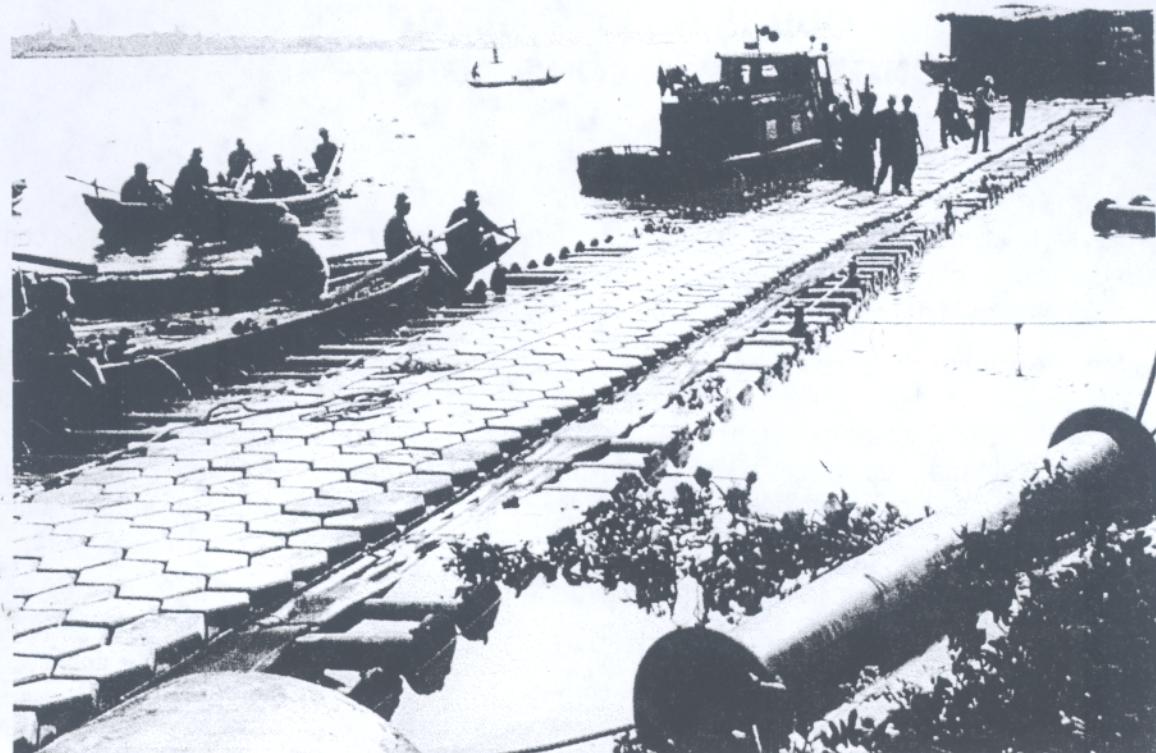


Thảm Bê tông tự chèn lưới thép  
P.Đ.TAC-M được áp dụng làm kè  
chống xói lở Bờ sông Hậu  
TP. Long Xuyên tỉnh An Giang



Kè Cù Lao ông Hổ  
Sông Hậu tỉnh An Giang

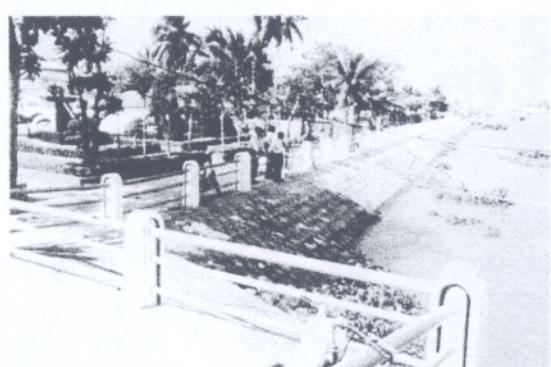




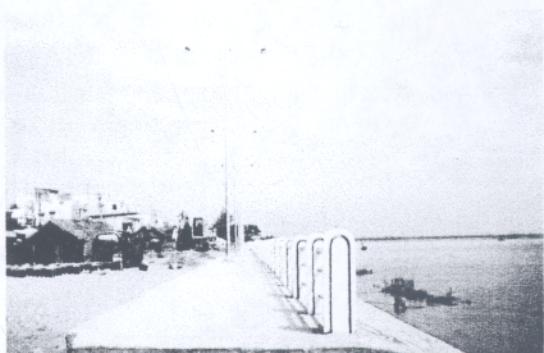
Thảm P.Đ.TAC-M4414 dài 78m ghép trên phao



Kè bảo vệ bờ biển Đông Hải (Bạc Liêu)



Kè bảo vệ TP. Long Xuyên (An Giang)



Kè bảo vệ Tân Châu (An Giang)



## QUÁ TRÌNH VÀ SỰ RA ĐỜI CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG NGHỆ KÈ BỜ



Thiên tai, lũ lụt, triều cường, nước dâng, sóng bão, dòng chảy... và sự tác động không hợp lý của con người là nguyên nhân gây xói lở, làm cuốn trôi, nhấn chìm nhiều diện tích đất đai, phá huỷ nhiều cơ sở hạ tầng, nhà cửa, tài sản và cả tinh mạng con người khắp mọi vùng biển bờ, sông nước.

Sự cố diễn biến hư hỏng công trình, sạt lở bờ sông, bờ biển, hải đảo, hố, đập, đê điều... đang là vấn đề bức xúc, là mối quan tâm chung của Nhà nước và nhân dân; vừa mang tính thời sự cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài. Xây dựng công trình theo các giải pháp kỹ thuật truyền thống kém ổn định, phải làm đi làm lại nhiều lần, kinh phí sửa chữa nhiều hơn kinh phí làm mới,... Sự cần thiết, bức xúc phải có các giải pháp công nghệ mới thay thế để công trình bảo vệ bờ vừa ổn định bền vững lâu dài, vừa đẹp, tôn tạo cảnh quan môi trường và giá thành hợp lý.

Hơn một thập kỷ qua, từ Bắc tới Nam với tổng chiều dài hơn 150km và hàng trăm công trình kè bảo vệ bờ sông, bờ biển, đê sông, đê biển đã và đang xây dựng ứng dụng công nghệ sáng chế số 178, giải pháp hữu ích H10099 và sáng chế số 4414. Công trình có tuổi thọ cao, luôn ổn định, đẹp, đứng vững chống chịu với sóng bão, lũ lụt; đặc biệt đối với những khu vực có địa hình, thuỷ lực phức tạp, nền đất mềm yếu, biển lớn, sông sâu, các cù lao giữa dòng chảy. Công trình xây dựng đến đâu "trọng điểm chống lụt bão" của nhiều địa phương trong cả nước được xoá đến đấy, bởi vậy chiều dài công trình áp dụng các sáng chế được kéo dài thêm, khép kín bảo vệ nhiều vùng diện tích đất, cơ sở hạ tầng dân cư rộng lớn, góp phần quan trọng trong công cuộc bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai.

Thực thi quyền sở hữu trí tuệ đang được nhà nước quan tâm. Cuộc đấu tranh chống vi phạm trong lĩnh vực này vẫn đang diễn ra quyết liệt, vì ảnh hưởng tiêu cực của nó không những trực tiếp đến chất lượng các công trình mà còn gây sự hoài nghi cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước... Bởi vậy việc quản lý và triển khai ứng dụng công nghệ vào phục vụ sản xuất của các chủ bằng độc quyền sáng chế gặp nhiều khó khăn, cản trở. Không ít các nhà quản lý, chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công muốn sử dụng công nghệ độc quyền của người khác mà không muốn xin phép, không muốn nhận chuyển giao công nghệ, tự mày mò làm lại từ đầu. Do không có bí quyết công nghệ, dẫn đến nhiều công trình được thiết kế, thi công kém chất lượng, hiệu quả thấp, tốn thời gian và công sức, giá thành cao, sản phẩm bị "méo mó", thậm chí có nơi công trình bị hư hỏng gây lãng phí rất lớn cho nhà nước, làm mất lòng tin của nhân dân vùng hưởng lợi cũng như làm ảnh hưởng đến uy tín của tác giả sáng chế.

Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ khuyến khích, thúc đẩy phát triển các hoạt động sáng tạo, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ mới vào sản xuất và đời sống nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế xã hội, đáp ứng yêu cầu cấp bách của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Thực hiện chủ trương trên trực tiếp đưa các sáng chế, công nghệ mới vào phục vụ xây dựng đất nước là trách nhiệm và niềm tự hào của chúng tôi: các nhà sáng chế, các chuyên gia công nghệ, các nhà nghiên cứu khoa học, thí nghiệm, thực nghiệm, triển khai và các cộng tác viên của phòng nghiên cứu công nghệ bảo vệ bờ. Văn phòng Dự án cấp Nhà nước KC08 DA.01 của nhà sáng chế Phan Đức Tác đã nhóm thành lập Công ty tư vấn công nghệ kè bờ - Điểm đến đích thực của các sáng chế mới kỹ thuật công nghệ bảo vệ bờ.

### \* Mục tiêu của Công ty tư vấn công nghệ kè bờ là:

- Nghiên cứu sáng tạo sáng chế nhiều kết cấu mới thích hợp với điều kiện tự nhiên, môi trường sinh thái, kinh tế Việt Nam.
- Độc quyền tư vấn thiết kế chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ các sản phẩm sáng chế đã được Nhà nước bảo hộ, phục vụ xây dựng công trình bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai. Kinh phí thu được đầu tư cho nghiên cứu phát triển công nghệ và phát triển công ty.



## GIÁM ĐỐC CÔNG TY

**TS. PHAN ĐỨC TÁC**

Tác giả, chủ bằng độc quyền sáng chế

**\* Quá trình công tác, chuyên môn:**

- 1971 - 1977: Công tác tại Cục đê điều Bộ Thuỷ lợi;
- 1977 - 1980: Công tác tại Ban kiến thiết Dầu Tiếng, tỉnh Tây Ninh;
- 1980 - 2003: Công tác tại Cục Quản lý Đê điều PCLB Bộ NN&PTNT;
- Năm 2004: Nghỉ hưu trí.

**\* Quá trình tham gia các công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng:**

- Năm 1992: Được cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích HI-0099
- Năm 1993: Chủ nhiệm đề tài khoa học cấp Bộ về biện pháp bảo vệ đê biển.
- Năm 1994: Được cấp bằng độc quyền sáng chế số 178.
- Năm 1996-1997: Chủ nhiệm Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Nhà nước giải pháp bảo vệ bờ.
- Năm 1998-2000: Trực tiếp theo dõi quản lý xây dựng hệ thống đê biển Nam bộ; Thiết kế hướng dẫn công nghệ xây dựng các công trình chống xói lở bờ biển Hàm Tiến Mũi Né Bình Thuận, công trình Gò Công Đông Tiền Giang và công trình Tân Châu, Long Xuyên tỉnh An Giang...
- Năm 1992-2003: Đầu triển khai xây dựng công trình theo công nghệ sáng chế, giải pháp từ Bắc tới Nam có chiều dài lên tới 150 cây số.
- Năm 2001-2004: Chủ nhiệm Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Nhà nước KC08 DA.01
- Năm 2003: Được cấp bằng độc quyền sáng chế số 4414 thảm bê tông tự chèn đan lưới dùng cho các công trình bảo vệ bờ.

## PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

**KS. NGUYỄN VĂN SÁCH**

Trợ lý triển khai ứng dụng công nghệ của TS Phan Đức Tác



**\* Quá trình công tác, chuyên môn:**

- Năm 1999-2004: Công tác tại Phòng thiết kế giao thông thuỷ lợi Công ty Tư vấn & Đầu tư phát triển nông thôn An Giang.
- Năm 2004: Công tác tại Công ty TNHH Tư vấn kè bờ Minh Tác.

**\* Quá trình tham gia công tác thiết kế và giám sát công trình:**

- Năm 1999-2000: Thiết kế chính, giám sát tác giả kè Long Xuyên; tham gia lập Dự án kè Tân Châu, kè Khu lưu niệm Bác tôn (Cù lao Ông Hổ) và các công trình giao thông, thuỷ lợi: Trạm bơm 3-2 Tịnh Biên, cầu đường nông thôn ở các huyện Tịnh Biên, Thoại Sơn, Châu Đốc, Tân Châu... Tỉnh An Giang

- Năm 2000-2002: Triển khai Dự án thử nghiệm cấp Nhà nước KC08-DA.01; thiết kế chính, giám sát tác giả giai đoạn 2 kè Long Xuyên; kè Tân Châu và thiết kế các công trình giao thông, thuỷ lợi ở các huyện, thị trấn An Giang.
- Năm 2002-2003: Thiết kế chính, giám sát tác giả giai đoạn 3 kè Long Xuyên; kè Tân Châu tỉnh An Giang; Tổ trưởng giám sát kỹ thuật kè Sa Đéc tỉnh Đồng Tháp;
- Năm 2004: thiết kế, giám sát kè Mương Chuối, kè Vĩnh Bình TP. Hồ Chí Minh; kè Tân Long (Tiền Giang)



# CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG NGHỆ KÈ BỜ MINH TÁC

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÓ HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN  
Số . 4102024186**

*Đăng ký kinh doanh ngày 13 tháng 08 năm 2004*

1. Tên công ty: **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ KÈ BỜ MINH TÁC**

Tên giao dịch: **MINH TAC RIVER AND COAST BANK PROTECTION TECHNOLOGY  
CONSULTING CO., LTD**

Tên viết tắt: **MINH TAC CO., LTD**

2. Địa chỉ trụ sở chính : **649/56/12 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh**

3. Ngành, nghề kinh doanh : **Xây dựng thủy lợi, Tư vấn xây dựng, Khảo sát xây dựng, Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, Tư vấn chuyên giao công nghệ kè bảo vệ bờ sông, biển, kênh rạch, hồ đập, đê điều, các công trình giao thông thủy lợi, Thiết kế công trình thủy lợi, Sản xuất vật liệu làm kè: thảm bê tông từ chén dan lưới và mái bê tông lắp ghép dùng cho các công trình bảo vệ bờ (không sản xuất tại trại sở).**

**Trưởng phòng đăng ký kinh doanh  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)**  
**Phó Trưởng phòng**



**Trần Thị Bình Minh**

## GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ THUẾ

MA SO THUE

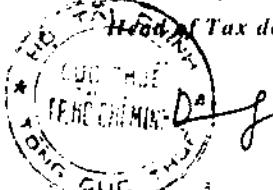
TAX IDENTIFICATION NUMBER

**0 3 0 3 4 5 4 5 5 6**

*TP Hồ Chí Minh, Ngày (Date) ..07.tháng ..09.năm ..2004.*

**Thủ trưởng cơ quan thuế**

*Head of Tax department*



**NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG**

70100.F.5670/KHẨU TRỰC  
WWW.HCMTAX.GOV.VN

**TỔ CHỨC CÔNG TY GỒM CÁC BỘ PHẬN CHÍNH:**

- Tư vấn - thiết kế
- Triển khai công nghệ
- Nghiên cứu - sáng chế
- Quản lý - Kế hoạch
- PHƯƠNG CHÂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**
- Trách nhiệm - Tự giác
- Chuyên cần - Năng động
- Chuyên sâu - Sáng tạo



## VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ (Trích những nội dung liên quan)

### 1. Bộ luật dân sự

#### Chương II: Quyền sở hữu công nghiệp:

Điều 794 và Điều 796: Chủ sở hữu và Quyền của Chủ sở hữu các đối tượng SHCN.

Điều 799 và Điều 800: Tác giả và Quyền của tác giả sáng chế, giải pháp hữu ích,...

Điều 804: Bảo hộ quyền SHCN.

Điều 805: Các hành vi xâm phạm quyền SHCN.

#### Chương III: Chuyển giao công nghệ

Điều 806: Đối tượng chuyển giao công nghệ.

Điều 807: Quyền chuyển giao công nghệ

Điều 809: Hình thức chuyển giao công nghệ.

Điều 812: Nội dung của hợp đồng chuyển giao công nghệ.

Điều 813: Giá của công nghệ.

### 2. Nghị định số 63/2001/NĐ-CP ngày 01-02-1996 của Chính phủ Quy định chi tiết về SHCN:

#### Chương 4: Chủ sở hữu các đối tượng SHCN; quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu các đối tượng SHCN:

Điều 33: Chủ sở hữu các đối tượng SHCN

Điều 34: Sử dụng đối tượng SHCN

a. Đối với sáng chế, giải pháp hữu ích:

- Sản xuất sản phẩm được bảo hộ; - Áp dụng quy trình được bảo hộ; - Khai thác sản phẩm được bảo hộ;

- Đưa vào lưu thông; quảng cáo nhằm để bán, chào bán, tàng trữ để bán sản phẩm được bảo hộ hoặc sản phẩm được sản xuất theo quy trình được bảo hộ.

Điều 35: Quyền chuyển giao quyền sử dụng đối tượng SHCN

Điều 36: Quyền yêu cầu xử lý người thứ 3 xâm phạm quyền SHCN.

Điều 38: Điều kiện hạn chế việc chuyển giao quyền SHCN.

Điều 39: Hợp đồng chuyển giao quyền SHCN

Điều 40: Nghĩa vụ của các bên (trong hợp đồng chuyển giao quyền SHCN)

Điều 41: Giá cả, phương thức thanh toán cho việc chuyển giao quyền SHCN

Điều 42: Đăng ký Hợp đồng chuyển giao quyền SHCN.

Điều 43: Sự định chỉ, vô hiệu mặc nhiên của HĐ chuyển giao quyền SHCN

Điều 46: Nghĩa vụ sử dụng đối tượng SHCN.

#### Chương 5: Sử dụng hạn chế quyền SHCN; Xử lý xâm phạm quyền SHCN

Điều 49: Điều kiện thực hiện quyền SHCN.

Điều 53: Xâm phạm quyền SHCN.

Điều 54: Bảo hộ quyền SHCN và quyền của tác giả sáng chế,...

### 3. Nghị định số 12/1999/NĐ-CP ngày 06-03-1999 của Chính phủ về Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp;

#### Chương 1: Các quy định chung:

Điều 2 và Điều 3: Phạm vi, đối tượng và Nguyên tắc áp dụng các hình thức xử phạt, mức phạt.

Điều 4: Thời hiệu xử phạt.

#### Chương 2: Các hành vi vi phạm, hình thức và mức phạt.

Điều 9: Hành vi vi phạm quy định về bảo hộ quyền SHCN.

#### Chương 3: Thủ tục xử phạt vi phạm.

#### Chương 4: Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử phạt.

### 4. NĐ số 45/1998/NĐ-CP ngày 01-07-1998 của CP Quy định chi tiết về chuyển giao công nghệ;

#### Chương I: Các quy định chung:

Điều 1: Đối tượng và phạm vi áp dụng.

Điều 3: Điều kiện chuyển giao công nghệ.

Điều 4: Nội dung chuyển giao công nghệ.

#### Chương II: Hợp đồng chuyển giao công nghệ:

Điều 8, Điều 11 và Điều 15: Hình thức, nội dung và thời hạn của hợp đồng.

#### Chương III. Các quy định về tài chính liên quan đến chuyển giao công nghệ.

Điều 23: Giá của công nghệ được chuyển giao.

### 5. Thông tư số 1254/1999/TT-BKHCNMT ngày 12-07-1999 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 45/1998/NĐ-CP ngày 01-07-1998 của Chính phủ Quy định chi tiết về chuyển giao công nghệ;

Thông tư này hướng dẫn chi tiết các điều khoản quy định tại Nghị định số 45/1998/NĐ-CP

Ngày 01-07-1998 của Chính phủ Quy định chi tiết về chuyển giao công nghệ



THÁP NGỌN LỬA SÁNG TẠO